

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU THÁNG 9/2024
KHỐI LỚP 12 NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 56/KH-THPTNTD ngày 14/9/2024 của Trường THPT Nguyễn Thị Diệu)

• **Tháng 9/2024 (04 tuần): từ 09/9/2024 đến 05/10/2024**

Số T T	Nội dung thu	Định mức	Số tiền thu (Không học tăng cường Tiếng Anh)	Số tiền thu (Có học tăng cường Tiếng Anh)
1	Học phí công lập	120.000đ/HS/tháng	120.000đ	120.000đ
2	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	300.000đ/HS/tháng	300.000đ	300.000đ
3	Tiền tổ chức học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài (GVNN): học 2 tiết/tuần	218.000đ/HS/tháng	218.000đ	218.000đ
4	Tiền tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh (TCTA): học 2 tiết/tuần	120.000đ/HS/tháng	0	120.000đ
5	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử, tin nhắn SMS; phần mềm dạy học trực tuyến K12Online)	25.000đ/HS/tháng	25.000đ	25.000đ
6	Bảo hiểm y tế học sinh	663.390đ/9 tháng	663.390đ	663.390đ
7	Nước uống (Thương hiệu Ion Life)	16.000đ/HS/tháng	16.000đ	16.000đ
8	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	35.000đ/HS/tháng	35.000đ	35.000đ
	<u>Học sinh nếu có đăng ký bán trú, cần đóng thêm các khoản:</u>			
1	Tiền suất ăn trưa bán trú	40.000đ/suất ăn	Thu theo số ngày thực tế	Thu theo số ngày thực tế
2	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	250.000đ/HS/tháng	250.000đ	250.000đ
3	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	200.000đ/HS/năm	200.000đ	200.000đ

***Lưu ý: Trong tháng 9/2024 có 02 khoản thu 01 lần theo năm gồm:**

“Bảo hiểm y tế học sinh theo quy định” và “Mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú”.

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU THÁNG 10/2024
KHỐI LỚP 12 NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 56/KH-THPTNTD ngày 14/9/2024 của Trường THPT Nguyễn Thị Diệu)

• **Tháng 10/2024 (04 tuần): từ 07/10/2024 đến 02/11/2024**

Số T T	Nội dung thu	Định mức	Số tiền thu (<u>Không học</u> tăng cường Tiếng Anh)	Số tiền thu (<u>Có học</u> tăng cường Tiếng Anh)
1	Học phí công lập	120.000đ/HS/tháng	120.000đ	120.000đ
2	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	300.000đ/HS/tháng	300.000đ	300.000đ
3	Tiền tổ chức học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài (GVNN): học 2 tiết/tuần.	218.000đ/HS/tháng	218.000đ	218.000đ
4	Tiền tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh (TCTA): học 2 tiết/tuần	120.000đ/HS/tháng	0	120.000đ
5	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử, tin nhắn SMS; phần mềm dạy học trực tuyến K12Online)	25.000đ/HS/tháng	25.000đ	25.000đ
6	Nước uống (Thương hiệu Ion Life)	16.000đ/HS/tháng	16.000đ	16.000đ
7	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	35.000đ/HS/tháng	35.000đ	35.000đ
8	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	30.000đ/HS/năm	30.000đ	30.000đ
9	Học phẩm (Phù hiệu, Sổ liên lạc, Đơn xin phép nghỉ học, Thẻ học sinh).	50.000đ/HS/năm	50.000đ	50.000đ
	<u>Học sinh nếu có đăng ký bán trú, cần đóng thêm các khoản:</u>			
1	Tiền suất ăn trưa bán trú	40.000đ/suất ăn	Thu theo số ngày thực tế	Thu theo số ngày thực tế
2	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	250.000đ/HS/tháng	250.000đ	250.000đ

***Lưu ý: Trong tháng 10/2024 có 02 khoản thu 01 lần theo năm gồm:**

“Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu” và “Học phẩm”

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU THÁNG 11/2024
KHỐI LỚP 12 NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 56/KH-THPTNTD ngày 14/9/2024 của Trường THPT Nguyễn Thị Diệu)

• Tháng 11/2024 (04 tuần): từ 04/11/2024 đến 30/11/2024

Số T T	Nội dung thu	Định mức	Số tiền thu (<u>Không học</u> tăng cường Tiếng Anh)	Số tiền thu (<u>Có học</u> tăng cường Tiếng Anh)
1	Học phí công lập	120.000đ/HS/tháng	120.000đ	120.000đ
2	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	300.000đ/HS/tháng	300.000đ	300.000đ
3	Tiền tổ chức học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài (GVNN): học 2 tiết/tuần.	218.000đ/HS/tháng	218.000đ	218.000đ
4	Tiền tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh (TCTA): học 2 tiết/tuần	120.000đ/HS/tháng	0	120.000đ
5	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử, tin nhắn SMS; phần mềm dạy học trực tuyến K12Online)	25.000đ/HS/tháng	25.000đ	25.000đ
6	Nước uống (Thương hiệu Ion Life)	16.000đ/HS/tháng	16.000đ	16.000đ
7	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	35.000đ/HS/tháng	35.000đ	35.000đ
	<u>Học sinh nếu có đăng ký bán trú, cần đóng thêm các khoản:</u>			
1	Tiền suất ăn trưa bán trú	40.000đ/suất ăn	Thu theo số ngày thực tế	Thu theo số ngày thực tế
2	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	250.000đ/HS/tháng	250.000đ	250.000đ

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU THÁNG 12/2024
KHỐI LỚP 12 NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 56/KH-THPTNTD ngày 14/9/2024 của Trường THPT Nguyễn Thị Diệu)

• **Tháng 12/2024 (04 tuần): từ 02/12/2024 đến 04/01/2025**

Số T T	Nội dung thu	Định mức	Số tiền thu (<u>Không học</u> tăng cường Tiếng Anh)	Số tiền thu (<u>Có học</u> tăng cường Tiếng Anh)
1	Học phí công lập	120.000đ/HS/tháng	120.000đ	120.000đ
2	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	300.000đ/HS/tháng	300.000đ	300.000đ
3	Tiền tổ chức học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài (GVNN): học 2 tiết/tuần.	218.000đ/HS/tháng	218.000đ	218.000đ
4	Tiền tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh (TCTA): học 2 tiết/tuần	120.000đ/HS/tháng	0	120.000đ
5	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử, tin nhắn SMS; phần mềm dạy học trực tuyến K12Online)	25.000đ/HS/tháng	25.000đ	25.000đ
6	Nước uống (Thương hiệu Ion Life)	16.000đ/HS/tháng	16.000đ	16.000đ
7	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	35.000đ/HS/tháng	35.000đ	35.000đ
	<u>Học sinh nếu có đăng ký bán trú, cần đóng thêm các khoản:</u>			
1	Tiền suất ăn trưa bán trú	40.000đ/suất ăn	Thu theo số ngày thực tế	Thu theo số ngày thực tế
2	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	250.000đ/HS/tháng	250.000đ	250.000đ
